

Khi muốn thu thập các thông tin về động đất và bão, v.v. (bằng nhiều thứ tiếng)



NHK WORLD-JAPAN

Phát tin tức về Nhật và Châu Á
Cập nhật thông tin về thiên tai
Có thể sử dụng miễn phí



Cho Android



Cho iPhone



Ứng dụng cung cấp thông tin thiên tai “Safety tips”

Ứng dụng cảnh báo động đất, sóng thần và bão
Có thể sử dụng miễn phí



Cho Android



Cho iPhone

Khi gặp rào cản ngôn ngữ



Ứng dụng dịch bằng giọng nói “VoiceTra”

Có thể dịch nội dung mà bạn nói ra sang các ngôn ngữ khác nhau.
Có thể sử dụng miễn phí
Cung cấp bởi: Ban nghiên cứu truyền thông, Viện nghiên cứu phát triển quốc gia (NICT)



Cho Android



Cho iPhone

Sự cố – Tai nạn

Cảnh sát



Hoả hoạn – Cấp cứu – Cứu hộ

Cứu hoả



Các cơ quan tư vấn khi gặp khó khăn

Trung tâm hỗ trợ cho người nước ngoài tỉnh Kumamoto

080-4275-4489



Tư vấn về bệnh viện, nơi lánh nạn, đời sống

Thứ 2 - thứ 6 8:30 đến 17:15 Nghỉ: thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, 12/29 đến 1/3

Ngôn ngữ tư vấn:

Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc, tiếng Việt, tiếng Nepal, tiếng Indonesia, tiếng Tagalog, tiếng Thái, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha

Plaza tư vấn tổng hợp cho người nước ngoài ở thành phố Kumamoto

096-359-4995



Có thể tư vấn về đời sống

Dành cho người nước ngoài

Sổ tay phòng chống thiên tai

TIẾNG VIỆT



KHI XẢY RA ĐỘNG ĐẤT

KHI XẢY RA ĐỘNG ĐẤT

BẢO VỆ CƠ THỂ CỦA MÌNH
BẢO VỆ ĐẦU BẰNG CÁCH HẠ TƯ THẾ THẤP



SAU KHI ĐỘNG ĐẤT NGỪNG

- ① KIỂM TRA BẢN THÂN VÀ GIA ĐÌNH CÓ BỊ THƯƠNG HAY KHÔNG
- ② KIỂM TRA TÌNH HÌNH TRONG NHÀ VÀ XUNG QUANH NHÀ
- ③ THU THẬP THÔNG TIN QUA TRUYỀN HÌNH VÀ ĐÀI PHÁT THANH

- * TRONG TRƯỜNG HỢP GẦN NƠI CÓ HOẢ HOẠN
- * TRONG TRƯỜNG HỢP GẦN BIỂN
- * TRONG TRƯỜNG HỢP GẦN VÁCH NÚI

NẾU XUNG QUANH AN TOÀN

5 - 20 PHÚT SAU

HÃY CHẠY ĐẾN NƠI LÁNH NẠN HOẶC NƠI LÁNH SÓNG THẦN

※VỀ THÔNG TIN “NƠI LÁNH NẠN” “NƠI LÁNH SÓNG THẦN” HÃY XEM TRANG 2

NẾU NHÀ BỊ SẬP ĐỔ

NẾU NHÀ KHÔNG BỊ SẬP ĐỔ

NẾU KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC ĐIỆN NƯỚC
NẾU GẦN SÔNG, BIỂN VÀ VÁCH NÚI

ĐI ĐẾN NHÀ LÁNH NẠN

TRỞ VỀ NHÀ

Khi có bão và mưa lớn

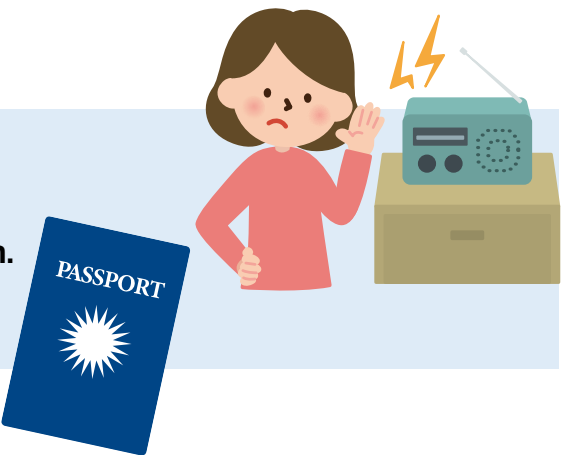
Trời mưa nhiều, gió thổi rất mạnh.

- Mức nước sông sẽ dâng cao.
- Có khả năng sẽ bị ngập đường và trong nhà.
- Có khả năng sẽ bị lở núi. Hãy chạy đến nơi vẫn còn sáng và an toàn để lánh nạn.
- Nếu đang ở gần sông, biển hoặc núi hãy rời ngay lập tức.



Khi cần lánh nạn

- Khi cần lánh nạn, truyền hình và radio sẽ phát thông báo. Hãy theo dõi cẩn thận.
- Nếu có thể, đừng sử dụng xe hơi mà hãy đi bộ đến nơi lánh nạn.
- Hãy nhớ mang theo hộ chiếu và thẻ cư trú.



Khi không thể lánh nạn

- Khi gió mạnh, mưa nhiều hoặc khi đường bị tắc, nếu ra ngoài thì rất nguy hiểm.
- Hãy chạy đến nơi an toàn trong nhà.
- Những phòng ở tầng 2 trở lên hay cách xa vách núi được xem là chỗ an toàn.



Hãy ghi nhớ dấu hiệu của những nơi lánh nạn

Nơi lánh nạn



Là nơi đầu tiên nên chạy đến khi thiên tai xảy ra.
 Những nơi rộng như công viên hoặc sân vận động của các trường học.

Nơi lánh
sóng thần



Là nơi chạy đến để tránh sóng thần
 Những nơi cao hơn mặt đất như núi hoặc đồi.

Nhà lánh nạn



Là nơi tập trung những người nhà bị sập hoặc nguy hiểm.
 Có thể nhận được đồ ăn và thức uống.
 Những nơi như trường học hoặc nhà văn hóa công cộng.

Về nơi lánh nạn

- Là nơi cả người Nhật, người nước ngoài và khách du lịch đều có thể sử dụng.
- Hãy tuân thủ theo qui tắc và luật lệ ở nơi lánh nạn.
- Hãy hỏi quầy tiếp tân nếu có gì không hiểu.
- Trước tiên, hãy sử dụng đồ mà bản thân đã mang theo.
- Sau đó, có thể nhận được đồ ăn, thức uống và chăn.
- Mọi thứ đều miễn phí. Hãy xếp hàng theo thứ tự.
- Hãy kiểm tra bảng thông báo để cập nhật thông tin mới nhất.



Hãy kiểm tra trước nơi lánh nạn của khu vực mình

Bạn có thể kiểm tra nơi lánh nạn trên trang web của Tòa hành chính thành phố.

Nơi lánh nạn ở khu vực mình



Từ vựng tiếng Nhật có thể sử dụng khi thiên tai (mưa lớn, bão, động đất, sóng thần, v.v.) xảy ra

ひなん 避難 hinan	Lánh nạn
よしん 余震 yoshin	Dư chấn động đất
しんど 震度 shindo	Cường độ địa chấn
とうかい 倒壊 tōkai	Sập nhà
かじ かさい 火事/火災 kaji/kasai	Hoả hoạn
ていでん 停電 teiden	Cúp điện
だんすい 断水 dansui	Cúp nước
ふつう 不通 futsū	Bị tắc giao thông
きゅうすいじょ 給水所 kyūsuijo	Nơi cung cấp nước uống
きゅうきゅうしゃ 救急車 kyūkyūsha	Xe cứu thương
た だ 炊き出し takidashi	Việc phát thực phẩm ở nơi lánh nạn
じゅうでん 充電 jūden	Sạc điện (điện thoại di động, v.v.)